

# **Chương trình Hợp tác bảo tồn các loài chim nước di cư và sử dụng bền vững nơi cư trú của chúng trong đường bay Đông Á - Úc**

(Tiêu đề rút gọn “Chương trình Hợp tác cho Đường bay Đông Á - Úc”)

## **Giới thiệu**

Các tuyến địa lý mà các loài chim nước di cư bay ngang hàng năm được gọi là “đường bay”<sup>1</sup>. Trên thế giới có 8 đường bay chính. Đường bay Đông Á – Úc (đường bay) kéo dài từ miền Viễn đông nước Nga và Alaska xuống phía nam, qua phía đông và đông - nam của Châu Á, tới Úc và Niu-di-lân, đi qua 22 quốc gia. Đường bay Đông Á – Úc là nơi cư trú của hơn 50 triệu loài chim nước di cư thuộc hơn 250 quần thể khác nhau, trong đó có 28 loài quý hiếm trên thế giới. Trong thời gian di cư, các loài chim nước lợi dụng các khu đất ngập nước dồi dào nguồn lợi để nghỉ ngơi và kiếm ăn, lấy sức cho chặng bay tiếp theo. Do đó, sự Chương trình Hợp tác quốc tế đối với các chặng bay di cư của các loài chim này có vai trò quan trọng đối nhằm bảo tồn và bảo vệ các loài chim nước di cư cũng như nơi cư trú của chúng.

Tại Hội nghị Thượng đỉnh về Phát triển Bền vững (WSSD) năm 2002 tại Johannesburg, các quốc gia Nhật bản và Úc đã cùng Tổ chức Đất ngập nước Quốc tế đề nghị thành công hình thức Đối tác loại II về bảo tồn và sử dụng bền vững các khu vực quan trọng trên thế giới đối với các loài chim nước di cư ở Đông Á, Đông Nam á, và Úc. Hình thức Đối tác này được đưa vào danh sách các sáng kiến loại II của WSSD.

Tháng 11 năm 2004, đại diện của 21 quốc gia, các tổ chức liên chính phủ và phi chính phủ đã nhóm họp tại Hàn Quốc để đàm phán về hình thức Chương trình Hợp tác cấp khu vực trong tương lai đối với công tác bảo tồn các loài chim nước di cư, dựa trên mô hình Hợp tác loại II. Các đại biểu đã nhất trí rằng Hợp tác này có thể giúp cho việc nâng cao sự hợp tác giữa các Chính phủ, các tổ chức liên chính phủ và phi chính phủ và góp phần đạt được các mục đích của Mục tiêu Thiên niên kỷ.

Hình thức Hợp tác giữa các Đối tác này được xây dựng dựa trên những thành tựu của Ủy ban bảo tồn các loài chim nước di cư châu Á – Thái Bình dương, Chiến lược bảo tồn các loài chim nước di cư châu Á – Thái Bình dương (APMWCS), và các bản Kế hoạch hành động của Chiến lược này đối với phân họ vịt (Anatidae), sếu và các loài chim gần bờ. Chiến lược và các Kế hoạch Hành động đã nâng cao và hướng dẫn cho các hoạt động Hợp tác, điều phối quốc tế nhằm bảo tồn và bảo vệ các nơi cư trú quan trọng trên thế giới cho các loài chim nước di cư kể từ năm 1996.

Những thành công thu được từ Chiến lược và các Kế hoạch Hành động bao gồm việc xác định hơn 700 điểm quan trọng trên thế giới đối với các loài chim nước di cư trên Đường bay và việc thiết lập Mạng lưới các điểm cho các loài vịt, sếu và các loài chim gần bờ, cũng như hàng loạt các hoạt động làm tăng kiến thức về các loài chim nước di cư, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của các loài chim này, xây dựng năng lực cho các nhà quản lý chịu trách nhiệm duy trì các điểm quan trọng đối với các loài chim nước di cư qua Đường bay.

Mặc dù vậy, các loài chim nước và các khu cư trú trên đất liền và ven biển của chúng hiện đang chịu áp lực ngày càng cao từ tăng dân số và phát triển kinh tế, nhất là ở Đông và Đông Nam á. Những áp lực này gây ra tác động đối với các loài chim nước cư trú tại các quốc gia này khi không phải mùa sinh đẻ, cũng như đối với các loài chim nước sử dụng phần trung tâm của Đường bay trong quá trình di cư. Các Đối tác của Chương trình Hợp tác này nhận thấy tầm quan trọng của

---

<sup>1</sup> Xem các định nghĩa ở Phụ lục II

phát triển kinh tế đối với các cộng đồng có cùng chung các địa điểm quan trọng với các loài chim nước di cư, và đảm bảo tính sẵn sàng cũng như chất lượng của những nơi cư trú cần thiết đối với việc duy trì các quần thể chim nước di cư.

Chương trình Hợp tác này cũng nhận thấy rằng xây dựng và phát triển một mạng lưới các địa điểm cho các loài chim nước di cư, và nâng cao năng lực ở cấp địa phương nhằm đảm bảo việc cung cấp bền vững các dịch vụ sinh thái sẽ nâng cao hiện trạng bảo tồn các nhóm chim nước di cư mà các Đối tác quan tâm như được thể hiện tại Phụ lục III của tài liệu này. Chương trình Hợp tác đồng thời cũng nhận thấy rằng một phương pháp tiếp cận rộng về đường bay đối với bảo tồn các loài chim nước di cư là biện pháp hữu hiệu nhất nhằm nâng cao hiện trạng bảo tồn.

Chương trình Hợp tác sẽ đóng góp vào việc thực hiện một số Hiệp định liên Chính phủ và các bộ khung quốc tế khác, trong đó có Công ước về Đất ngập nước (Ramsar), Công ước về các loài di trú, Công ước về Đa dạng Sinh học (Nghị quyết 7.4 và 7.28), Các hướng dẫn và ưu tiên dự án của UNDP và UNEP, Chính sách về nước của UNEP, và Danh mục các hoạt động về nước được tập hợp tại Diễn đàn Thế giới về Nước. Việc chấp nhận hình thức Hợp tác này như là một sáng kiến cấp khu vực trong phạm vi khuôn khổ Công ước Ramsar như được đề cập tại Nghị quyết 9.7 là sự nhận thức quan trọng về tầm quan trọng của các Đối tác đối với Đường bay.

Các Đối tác cũng sẽ hỗ trợ các quốc gia hiện đang có Hiệp định song phương đối với các loài chim di cư trên Đường bay (Cộng hòa Nhân dân Trung Quốc, Nhật bản, Hoa Kỳ, Úc, Liên bang Nga, Hàn Quốc và Cộng hòa Nhân dân Triều Tiên) trong việc thực hiện các nghĩa vụ của mình theo như nội dung các Hiệp định.

Các bên tham gia Chương trình Hợp tác Đường bay này đã cùng nhau thống nhất như sau:

## **ĐIỀU 1 – Tính pháp lý**

Chương trình Hợp tác là một sáng kiến có tính tình nguyện và phi chính trị của các Đối tác.

## **ĐIỀU 2 – Ý định, Mục đích, và các Mục tiêu**

### **Ý định**

Ý định của Chương trình Hợp tác này là nhằm đưa ra một khung về đường bay để tăng cường đối thoại và hợp tác giữa các bên liên quan ở tất cả các cấp, bao gồm các Chính phủ, các nhà quản lý địa phương, các bản thỏa thuận đa phương về môi trường, các chỉ thị kỹ thuật, các cơ quan của Liên hiệp quốc, các tổ chức phát triển, ngành công nghiệp và tư nhân, các cơ quan nghiên cứu, các tổ chức phi chính phủ, các nhóm cộng đồng và người dân địa phương trong việc bảo tồn các loài chim nước di cư cũng như nơi cư trú của chúng.

### **Mục đích**

Các loài chim nước di cư và nơi cư trú của chúng trên đường bay Đông Á – Úc được công nhận và bảo tồn nhằm phục vụ cho lợi ích của con người và đa dạng sinh học.

## **Mục tiêu**

1. Hình thành Mạng lưới Đường bay bao gồm các điểm mang tầm quan trọng quốc tế đối với việc bảo tồn các loài chim nước di cư, dựa trên các thành công thu được từ các mạng lưới APMWCS.
2. Tăng cường thông tin liên lạc, nâng cao giáo dục và nhận thức của công chúng về giá trị của các loài chim nước di cư và nơi cư trú của chúng.
3. Tăng cường các hoạt động giám sát và nghiên cứu về đường bay, xây dựng kiến thức và tăng cường trao đổi thông tin về các loài chim nước và nơi cư trú của chúng.
4. Xây dựng năng lực quản lý các loài chim nước và nơi cư trú của chúng cho các nhà quản lý nguồn lợi tự nhiên, các nhà hoạch định chính sách và các đối tượng liên quan ở địa phương.
5. Phát triển các phương pháp tiếp cận rộng về đường bay, đặc biệt là đối với các loài và nơi cư trú được ưu tiên, nhằm nâng cao hiện trạng bảo tồn đối với các loài chim nước di cư.

## **ĐIỀU 3 – Hình thành Mạng lưới Đường bay bao gồm các điểm mang tầm quan trọng quốc tế đối với việc bảo tồn các loài chim nước di cư dọc theo Đường bay Đông Á - Úc, dựa trên các kết quả của mạng lưới APMWCS**

1. Việc thiết lập một mạng lưới các địa điểm trên đường bay Đông Á – Úc của các loài chim nước (Mạng lưới địa điểm trên đường bay) là một thành tố quan trọng của Chương trình Hợp tác và sẽ đảm bảo rằng chuỗi địa điểm mang tầm quan trọng quốc tế sẽ được quản lý một cách bền vững nhằm hỗ trợ sự sống còn lâu dài của các loài chim nước di cư trên đường bay.
2. Các địa điểm trong Mạng lưới các loài vịt, sếu và các loài chim gần bờ thuộc APMWCS sẽ được mời tham gia vào Mạng lưới các địa điểm trên đường bay Đông Á – Úc mà không cần đánh giá tiếp theo, dựa trên tinh thần của các hướng dẫn về chuyên tiếp.
4. Mạng lưới các địa điểm sẽ cho biết địa điểm nào mang tầm quan trọng quốc tế đối với những loài hoặc nhóm cụ thể (ví dụ như các loài vịt, sếu, chim gần bờ, diệc, nhạn). Các loài có chung địa điểm trên mạng lưới đường bay sẽ là cơ sở hợp lý cho các hoạt động Chương trình Hợp tác của các Đối tác.
5. Các Chính phủ tham gia Chương trình Hợp tác được khuyến khích nộp danh mục các địa điểm mang tầm quan trọng quốc tế thuộc vùng lãnh thổ của mình để đưa vào Mạng lưới các địa điểm trên đường bay tại Phụ lục V. Khi các tiêu chí tại Phụ lục IV được thỏa mãn, các Đối tác sẽ thông báo về việc nộp danh mục các địa điểm. Các địa điểm này sẽ được đưa vào Phụ lục V theo tinh thần của các hướng dẫn đối với địa điểm tham gia vào Mạng lưới trên đường bay.
6. Các Chính phủ tham gia Chương trình Hợp tác có quyền đưa một địa điểm ra khỏi Mạng lưới trên đường bay và thông báo cho Ban Thư ký về quyết định của mình.
7. Các Chính phủ tham gia Chương trình Hợp tác sẽ hỗ trợ các nhà quản lý mạng lưới các địa điểm tại quốc gia mình trong việc xây dựng và thực hiện các kế hoạch quản lý địa điểm theo các hướng dẫn đã được thống nhất trên toàn cầu (ví dụ như Hướng dẫn Ramsar về quản lý đất ngập nước).

## **ĐIỀU 4 – Tăng cường thông tin liên lạc, nâng cao giáo dục và nhận thức của công chúng về giá trị của các loài chim nước di cư và nơi cư trú của chúng**

1. Các Đối tác sẽ khuyến khích các hoạt động về thông tin liên lạc, giáo dục và nhận thức công chúng trên mạng lưới Đường bay về các loài chim nước di cư, bảo tồn và sử dụng bền vững các địa điểm của chim nước di cư.
2. Các Đối tác được khuyến khích nâng cao nhận thức về các loài chim nước di cư và tầm quan trọng đối với việc bảo tồn chúng, nhằm mục đích tăng cường sự tham gia của cộng đồng và các nhà hoạch định chính sách vào các hoạt động bảo tồn và bảo vệ các loài chim nước di cư cũng như nơi cư trú của chúng.
3. Thông điệp chính trong các tài liệu về giáo dục và nâng cao nhận thức sẽ là phương pháp tiếp cận rộng về đường bay đối với bảo tồn các loài chim nước di cư và một hệ thống các địa điểm cư trú trên đường bay mà các loài chim nước cần để hoàn thiện một chu kỳ hàng năm của chúng.

#### **ĐIỀU 5 – Tăng cường các hoạt động giám sát và nghiên cứu về đường bay, nâng cao kiến thức và tăng cường trao đổi thông tin về các loài chim nước và nơi cư trú của chúng**

1. Các Đối tác được khuyến khích hình thành và thực hiện các chương trình giám sát và nghiên cứu hợp tác rộng rãi về đường bay phù hợp với các quần thể chim nước di cư có chung đường bay và nơi cư trú của chúng.
2. Các Đối tác nhận thấy sự cần thiết về hiểu biết tốt hơn đối với các chiến lược di cư của các loài chim nước nhằm hỗ trợ việc đánh giá rủi ro dịch bệnh gia cầm và hình thành các kế hoạch phản hồi.
3. Các Đối tác được khuyến khích chia sẻ thông tin và các số liệu thu được từ các chương trình giám sát và nghiên cứu thực hiện trên đường bay.

#### **ĐIỀU 6 – Xây dựng năng lực quản lý các loài chim nước và nơi cư trú của chúng cho các nhà quản lý nguồn lợi tự nhiên, các nhà hoạch định chính sách và các đối tượng liên quan ở địa phương**

1. Các Đối tác được khuyến khích cùng hợp tác trong việc xây dựng năng lực trong Mạng lưới các địa điểm trên đường bay, trong đó bao gồm phát triển các kỹ thuật quản lý phát triển bền vững, xây dựng và thực hiện các kế hoạch quản lý, giám sát các loài chim nước, nâng cao nhận thức và giáo dục công chúng, và các hoạt động nghiên cứu.
2. Các Đối tác được khuyến khích hỗ trợ các cộng đồng áp dụng và thực hiện các nguyên tắc phát triển bền vững đối với việc quản lý các địa điểm mang tầm quan trọng thế giới, đặc biệt chú ý tới các quốc gia trong phạm vi đường bay có năng lực và nguồn lợi hạn chế.

#### **ĐIỀU 7 – Phát triển các phương pháp tiếp cận về đường bay rộng, đặc biệt là đối với các loài và nơi cư trú được ưu tiên, nhằm nâng cao hiện trạng bảo tồn đối với các loài chim nước di cư.**

1. Đối với các loài và nơi cư trú được ưu tiên (các loài chim nước di cư đang bị đe dọa trên thế giới, các quần thể bị đe dọa ở khu vực, các loài cần được bảo tồn, và các loài chủ đạo) trong phạm vi đường bay, Các Đối tác được khuyến khích hình thành và hỗ trợ việc phát triển các chương trình quản lý và bảo tồn các loài.

## **ĐIỀU 8 – Thành viên**

1. Các Chính phủ có thể tham gia Chương trình Hợp tác này thông qua việc chấp nhận nội dung tài liệu và hỗ trợ các hoạt động cũng như các mục tiêu của Chương trình Hợp tác này.
2. Các tổ chức phi chính phủ, liên chính phủ và các doanh nghiệp quốc tế có thể tham gia Chương trình Hợp tác này thông qua việc chấp nhận nội dung tài liệu và hỗ trợ các hoạt động cũng như các mục tiêu của Chương trình Hợp tác này.
3. Chương trình Hợp tác này mở ngõ đối với các Đối tác mới.
4. Các Đối tác cần khuyến khích các thành viên mới ra nhập Chương trình Hợp tác.
5. Các Đối tác sẽ được hướng dẫn về cách nộp đơn xin làm thành viên. Nếu không có vấn đề gì được nêu lên trong vòng một tháng thì bên nộp đơn sẽ được bổ sung vào danh sách các Đối tác.
6. Các Đối tác cần nhận thức được vai trò của các Chính phủ ở các cấp khác nhau trong việc thực hiện Chương trình Hợp tác này và khuyến khích sự Chương trình Hợp tác trong nước cũng như ở tại địa phương nhằm hỗ trợ các hoạt động của Chương trình Hợp tác.
7. Các Đối tác có thể rút ra khỏi danh sách thành viên bất cứ lúc nào và nên gửi thông báo trước cho Ban Thư ký Chương trình Hợp tác.
8. Danh mục cập nhật các thành viên của Chương trình Hợp tác sẽ được trình bày ở Phụ lục 1.

## **ĐIỀU 9 – Hành chính**

1. Ban đầu, nhằm giám thị hoạt động của Chương trình Hợp tác, sẽ tổ chức một cuộc họp hàng năm giữa các đối tác hoặc khi cần thiết tại các nơi thuận tiện với các bên.
2. Các Đối tác sẽ bầu ra một Chủ tịch và một Phó Chủ tịch cho nhiệm kỳ 2 năm.
3. Các Đối tác sẽ thành lập một Ban Thư ký nhằm hỗ trợ công tác điều phối và thông tin liên lạc hiệu quả của Chương trình Hợp tác và điều phối các hoạt động trên đường bay. Các Đối tác được khuyến khích hỗ trợ và cung cấp nguồn lực cho Ban Thư ký.
4. Các Đối tác sẽ cân nhắc tính chất của Ban Thư ký và xây dựng, sau đó áp dụng Điều khoản Tham chiếu.
5. Các Đối tác có thể sử dụng dịch vụ của một Đối tác hoặc một tổ chức để hỗ trợ cho Ban Thư ký.
6. Các Đối tác có thể sửa đổi nội dung tài liệu về Chương trình Hợp tác này với sự thống nhất tại các cuộc họp của các bên.
7. Các Đối tác có thể sửa đổi nhóm phân loại các loài chim nước di cư đã được liệt kê trong Chương trình Hợp tác này với sự thống nhất chung, trong đó bao gồm việc bổ sung hay loại bỏ các nhóm chim nước di cư đã được đề cập tại Phụ lục III.
8. Các Đối tác có thể thành lập một Ủy ban Quản lý nhằm hỗ trợ hoạt động hiệu quả của Chương trình Hợp tác.
9. Các Đối tác có thể thành lập các nhóm tư vấn và các nhóm công tác dài hạn và/hoặc khi cần thiết. Cơ cấu tổ chức dự kiến của Chương trình Hợp tác được thể hiện tại Phụ lục VI.

## **ĐIỀU 10 – Tài chính**

1. Các Đối tác được khuyến khích cung cấp nguồn lực nhằm hỗ trợ các hoạt động của Chương trình Hợp tác.
2. Các cuộc họp giữa Các Đối tác sẽ đánh giá mức độ cần thiết và các phương án gây quỹ nhằm:
  - a) hỗ trợ Các Đối tác thực hiện các hoạt động trong khuôn khổ Chương trình Hợp tác này; và
  - b) các chi phí cần có đối với hoạt động của Ban Thư ký, các nhóm tư vấn, nhóm công tác và các nhóm khác được thành lập trong khuôn khổ Chương trình Hợp tác này.

## Phụ lục I

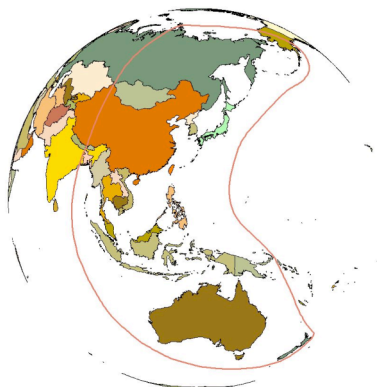
### Danh sách Các Đối tác

Được phê duyệt bởi (Đối tác Chính phủ/Liên Chính phủ/Phi Chính phủ)	Tại (Địa điểm) hoặc thông qua (Phương pháp)	Thời gian (Ngày)
Úc	Bogor, In-đô-nê-xia	6/11/2006
In-đô-nê-xia	Bogor, In-đô-nê-xia	6/11/2006
Nhật bản	Bogor, In-đô-nê-xia	6/11/2006
Phi-líp-pin	Bogor, In-đô-nê-xia	6/11/2006
Hàn Quốc	Bogor, In-đô-nê-xia	6/11/2006
Nga	Bogor, In-đô-nê-xia	6/11/2006
Sing-ga-po	Bogor, In-đô-nê-xia	6/11/2006
Hoa Kỳ	Bogor, In-đô-nê-xia	6/11/2006
Công ước của Ban Thư ký về các loài di cư	Bogor, In-đô-nê-xia	6/11/2006
Ban Thư ký Công ước Ramsar	Bogor, In-đô-nê-xia	6/11/2006
Nhóm nghiên cứu về chim cao cảng Úc	Bogor, In-đô-nê-xia	6/11/2006
Quỹ Sếu quốc tế	Bogor, In-đô-nê-xia	6/11/2006
Tổ chức đất ngập nước quốc tế	Bogor, In-đô-nê-xia	6/11/2006
WWF	Bogor, In-đô-nê-xia	6/11/2006
IUCN	Công văn gửi tới Ban Thư ký lâm thời	6/11/2006
Tổ chức Birdlife International	Bogor, In-đô-nê-xia	9/11/2006
Tổ chức Chim hoang dã Nhật bản (Wild Bird Society of Japan)	Công văn gửi tới Ban Thư ký lâm thời	18/07/2007
Chính phủ Hoàng gia Căm-pu-chia	Bắc Kinh, Trung Quốc	13/11/2007
Trung Quốc	Công văn gửi tới Ban Thư ký lâm thời	17/03/2008

## Phụ lục II – Các định nghĩa

Trong khuôn khổ Chương trình Hợp tác này:

1. ‘Chim nước di cư’ có nghĩa là quần thể bất kỳ loài chim nào hay nhóm các loài chim nước nào trên đường bay Đông Á – Úc đã được phân loại và xác định tại Phụ lục III, có một bộ phận đáng kể bay theo chu kỳ hoặc giai đoạn qua một hoặc nhiều vùng biên giới pháp lý của một quốc gia.
2. ‘Đường bay Đông Á – Úc’ là một trong các hệ thống di cư chim nước trên toàn cầu, kết nối trực tiếp các địa điểm và các hệ thống sinh thái ở các quốc gia và châu lục khác nhau. Đường bay Đông Á – Úc bao gồm các phần của các quốc gia thuộc Hoa Kỳ (Alaska), Liên bang Nga (Vùng Viễn đông nước Nga), các khu vực thuộc Đông Á, Đông Nam Á, và Úc.



Bản đồ Đường bay Đông Á - Úc

3. ‘Đường bay’ có nghĩa là Đường bay Đông Á – Úc.
4. ‘Đối tác Chính phủ’ là các Chính phủ đã tán thành Chương trình Hợp tác. Các Quốc gia trong khuôn khổ đường bay bao gồm Úc, Cộng hòa Nhân dân Băng-la-đét, Bru-nây Đa-ru-sa-lam, Căm-pu-chia, Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Triều Tiên, In-đô-nê-xia, Nhật bản, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, Ma-lay-sia, Mông Cổ, Liên bang Mian-ma, Niu-di-lân, Papua New Guinea, Phi-líp-pin, Hàn Quốc, Liên bang Nga, Cộng hòa Sing-ga-po, Cộng hòa Dân chủ Đông Timor, Vương quốc Thái Lan, Hoa Kỳ, và Cộng hòa XHCH Việt Nam.
5. ‘Đối tác Liên Chính phủ’ là các cơ quan hay tổ chức khu vực và quốc tế đã tán thành Chương trình Hợp tác.
6. ‘Đối tác Phi Chính phủ Quốc tế’ là các tổ chức phi chính phủ quốc tế, quốc gia tham gia điều phối các hoạt động bảo tồn chim nước tại nhiều quốc gia trong phạm vi Đường bay và các doanh nghiệp quốc tế đã tán thành Chương trình Hợp tác.
7. ‘Các Đối tác của Đường bay’ thể hiện tập thể các Đối tác Chính phủ, Phi Chính phủ và Liên Chính phủ trong khuôn khổ Đường bay.
8. ‘Mạng lưới các địa điểm trên đường bay’ là các liên kết các địa điểm chim nước di cư thông qua các loài và quần thể trong toàn bộ Đường bay.



**Phụ lục III– Phân loại các nhóm chim nước di cư trong khuôn khổ Đường bay Đông Á – Úc.**

<b>Phân loại nhóm</b>	<b>Tên tiếng Anh</b>
Gaviidae	Divers/Loons (Chim lặn)
Podicipedidae	Grebes (Chim lặn)
Phalacrocoracidae	Cormorants (Chim cốc)
Procellariidae	Shearwaters (Hải âu)
Oceanitidae	Storm Petrels (Chim bão bão)
Pelecanidae	Pelicans (Bồ nông)
Ardeidae	Hérons, Egrets, Bitterns (Diệc và Diệc bạch)
Ciconiidae	Storks (Cò)
Threskiornithidae	Ibises (Cò quăm), Spoonbills (Cò thìa)
Anatidae	Swan (Thiên nga), Geese (Ngỗng), Duck (Vịt)
Gruidae	Sếu
Rallidae	Rail (gà nước), Gallinules (Gà nước), Coots (Sâm cầm)
Heliornithidae	Finfoots (Chim chân vây)
Jacaniidae	Jacanas (Gà lôi nước)
Haematopodidae	Oystercatcher (Chim sấn hàu)
Recurvirostridae	Stilts (Chim cà kheo), Avocet (Chim mỏ cứng)
Glareolidae	Pratincoles (Chim dô nách)
Charadriidae	Plovers (Chim chơi chơi)
Scolopacidae	Sandpipers (Rẽ)
Laridae	Gulls (Mòng biển), Terns (Nhạn biển), Skimmers (Nhạn biển)
Stercorariidae	Skuas (Chim cướp biển)
Alcidae	Auks (Chim anca)

#### **Phụ lục IV – Các tiêu chí của Mạng lưới các địa điểm trên đường bay**

Để cân nhắc việc tham gia vào Mạng lưới các địa điểm trên đường bay, Chương trình Hợp tác này áp dụng các tiêu chí sau đây:

- a. Các tiêu chí của Công ước về đất ngập nước (Ramsar, Iran, 1971) về các địa điểm mang tầm quan trọng quốc tế đối với các loài chim nước di cư, đó là:
  - Tiêu chí 2: Một vùng đất nước ngập nước sẽ được coi là có tầm quan trọng quốc tế nếu như hỗ trợ cho các loài có nguy cơ bị diệt chủng, bị tổn thương, hoặc các cộng đồng sinh thái bị đe dọa.
  - Tiêu chí 5: Một vùng đất nước ngập nước sẽ được coi là có tầm quan trọng quốc tế nếu thường xuyên hỗ trợ cho 20,000 chim nước hoặc hơn nữa.
  - Tiêu chí 6: Một vùng đất nước ngập nước sẽ được coi là có tầm quan trọng quốc tế nếu như thường xuyên hỗ trợ 1% cá thể trong một quần thể của một loài chim nước hoặc loài phụ.
- b. Các tiêu chí về giai đoạn như được áp dụng theo Chiến lược Bảo tồn Chim nước Di cư tại Châu Á – Thái Bình dương, đó là:
  - i. Một địa điểm phân đoạn sẽ được cân nhắc là có tầm quan trọng quốc tế nếu thường xuyên hỗ trợ 0.25% cá thể trong một quần thể của một loài chim nước hay loài phụ khi di cư.
  - ii. Một địa điểm phân đoạn sẽ được cân nhắc là có tầm quan trọng quốc tế nếu thường xuyên hỗ trợ 5.000 chim nước hoặc nhiều hơn tại cùng một thời gian trong khi di cư.
- c. Theo những điều kiện ngoại lệ, một địa điểm sẽ được đề cử nếu hỗ trợ các loài chim nước di cư vào một mức độ hoặc giai đoạn quan trọng trong vòng đời của chúng đối với việc duy trì các quần thể thuộc đường bay. Việc chứng minh được các ý kiến đề cử này sẽ được Chương trình Hợp tác cân nhắc theo từng trường hợp.

**Phụ lục V – Các địa điểm thuộc về Mạng lưới đường bay Đông Á – Úc**

Quốc gia	Các địa điểm chim nước di cư thuộc về Mạng lưới đường bay	Các loài chim nước di cư hoặc các nhóm mà đối với chúng thì địa điểm có tầm quan trọng quốc tế

**Phụ lục VI – Cơ cấu Tổ chức Dự kiến của Chương trình Hợp tác**

